TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7-TÂY NINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 243/2026/QĐST-HNGĐ	*Tây Ninh, ngày 08 tháng 7 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 29, 212, 213, 397 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84, 85 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 407/2026/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 6 năm 2026 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh Nguyễn Hải Q, sinh năm: 1990, cư trú: Ấp P, xã C, tỉnh Tây Ninh.

Chị Nguyễn Thị M, sinh năm: 1992, cư trú: Thôn V, xã V, tỉnh Gia Lai

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Các bên đương sự đã thật sự tự nguyện thuận tình ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết tất cả các quan hệ trong hôn nhân.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 7 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Q và chị M xét thấy tình cảm vợ chồng thật sự không còn, anh Q và chị M thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Không có

Về tài sản chung, *về nợ chung*: Tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết vụ án

Về lệ phí: Anh Q và chị M, mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí sơ thẩm. Tạm ứng, Anh Q1 và chị M đã nộp tạm ứng 300.000 đồng theo biên lai thu

số 0014171 ngày 22/6/2026 tại Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh chuyển sang lệ phí.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND khu vực 7-Tây Ninh;
- THADS tỉnh Tây Ninh;
- UBND thị trấn Cần Giuộc, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An (cũ);
- Lưu HS; án văn.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Vân